

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 176/2024/HSST

Ngày: 17/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Xuân Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thùy Phương

Ông Nguyễn Thế Sách

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Nụ – Thư ký TAND thị xã Quế Võ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ tham gia phiên toà:**
Ông Đoàn Đình Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại TAND thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 172/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Dương Công H, sinh năm 1988. Tên gọi khác: Không.

HKTT: khu phố B, phường N, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Công T và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Ngô Thị Th, sinh năm 1990 (đã ly hôn) và 03 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016;

- Tiền án, tiền sự: không

- Nhân thân: Tại Bản án số 68/2012/HSST ngày 15/3/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xử phạt bị cáo 16 tháng tù về tội "Cuồng đoạt tài sản" quy định tại Khoản 1, Điều 135 BLHS năm 1999; 06 tháng tù về tội "Bắt giữ người trái pháp luật" quy định tại Khoản 1, Điều 123 BLHS năm 1999. Tổng hợp hình phạt buộc chấp hành chung cho cả hai tội là 22 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt chính ngày 31/8/2013, đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2024 đến nay hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh Trần Văn Q, sinh năm 1988 và anh Trương Ngọc S, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: Khu phố T, phường N, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

(Anh Q có mặt, anh S vắng mặt).

+ **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1965; địa chỉ: Khu phố B, phường N, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

- Anh Dương Công H, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu phố B, phường N, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 03/6/2024, Dương Công H đi ăn sáng và có uống rượu cùng một số bạn ngoài xã hội tại chợ Nội Doi thuộc Khu phố Liễn Thượng - Đại Xuân - Quế Võ - Bắc Ninh. Đến khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, sau khi ăn uống xong H đi về nhà tại khu B, phường Ncat xe mô tô rồi đi bộ sang nhà anh Nguyễn Văn Ng ở cùng khu phố chơi. Khi đến nơi, H thấy anh Ngôn đang ngồi ăn, uống bia cùng anh Dương Công Bằng, sinh năm 1979 và anh Nguyễn Tá Quỳnh, sinh năm 1976 đều là người ở cùng khu phố với H. Thấy H sang chơi nên anh Ngôn mời H vào ăn và uống bia cùng mọi người. Khi ăn uống được khoảng 30 phút thì H thấy anh Trần Văn Q và anh Trương Ngọc S, sinh năm 1988 (là bạn được anh Quỳnh mời đến) cùng đi xe mô tô đến và được mời vào ngồi ăn uống cùng. Quá trình ăn uống, H thấy anh S thường xuyên nhìn về phía H nên H nghĩ anh S "nhìn đều" mình. Do bức tức với thái độ của anh S và bản thân H đã sử dụng rượu, bia nên H đã đứng dậy đi vào trong gian bếp nhà anh Ngôn lấy 01 con dao dài 36,5cm, cán dao bằng gỗ dài 13,5cm, lưỡi dao bằng kim loại rộng 09cm để ở trên giá đựng dao của gia đình anh Ngôn rồi quay lại chỗ mọi người đang ngồi ăn. Lúc này, H cầm dao ở tay phải tiến đến vị trí phía sau lưng Quyền đang ngồi, vung dao chém 01 nhát theo phương ngang, hướng từ trái qua phải trúng vào vùng lưng anh Q khiến anh Q bị rách ra vùng lưng và chảy máu. Sau khi chém anh Q, H thấy Sơn đang đứng hút thuốc ở gần cửa ra vào nên H cầm dao đi đến vị trí sau lưng anh S vung dao chém với 01 nhát theo hướng từ trên xuống trúng sượt qua vùng sườn đầu bên phải trúng vào phần bả vai bên phải của Sơn. Sau khi bị H chém anh S bỏ chạy về phía cổng nhà ra ngoài đường H cầm dao đuổi theo sau nhưng được mọi người chạy ra can ngăn nên H không đuổi theo Sơn nữa và mang dao để ở khu vực bếp nhà

anh Ngôn rồi đi bộ ra về, còn anh Q và anh S được đưa đi điều trị tại Trung tâm y tế thị xã Quế Võ.

*** Thương tích của anh Trần Văn Q**

- Tại Giấy chứng nhận thương tích số 05/2024/CN ngày 04/6/2024 của Trung tâm y tế thị xã Quế Võ xác định thương tích ban đầu của anh Trần Văn Q như sau: *“Bệnh nhân tỉnh. Vùng lưng có vết thương rách ra kích thước 15 x 4 cm”*.

Trên cơ sở Quyết định trung cầu giám định số 850 ngày 05/6/2024 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ về giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể và hung khí gây thương tích của anh Trần Văn Q. Tại bản kết luận giám định số 68/KLTTCT-TTPY ngày 05/6/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Ninh kết luận:

" 1. Các kết luận chính:

- Thương tích vùng lưng trái, cách góc dưới xương bả vai trái 8 cm, cắt ngang đốt sống D89, kích thước 17cm x 0,2cm, còn 10 mũi chỉ khâu kích thước 1cm x 0,1cm, bờ mép gọn đang liền sẹo. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Nguyên tắc 3; Mục I.3. = 3%.

- Thương tích dẫn lưu vùng lưng phải, ngang mức đốt sống D9 – 10, kích thước 0,3 cm x 0,3 cm, còn ống dẫn lưu có dịch màu hồng chảy trong ống. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Nguyên tắc 3; Mục I.1. = 1%.

- Hiện thương tích đã được phẫu thuật khâu nối (giờ thứ 27). Chưa đánh giá di chứng tổn thương. Chưa đủ căn cứ khoa học để tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ký ngày 28/8/2019 quy định phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Trần Văn Q, SN: 1988, Nơi thường trú: Khu phố Trại Đường - Nhân Hoà - Quế Võ - Bắc Ninh tại thời điểm giám định là 04% (Bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Cơ chế là do tác động ngoại lực trực tiếp bởi vật sắc.

- 01(một) con dao bằng kim loại có chiều dài tổng thể 36,5 cm, lưỡi sắc gửi giám định có thể gây ra vết thương cho ông Trần Văn Q, SN: 1988, Nơi thường trú: Khu phố Trại Đường - Nhân Hoà - Quế Võ - Bắc Ninh như trong Giấy chứng nhận thương tích số 05/2024/CN ngày 04/6/2024 của Trung tâm y tế thị xã Quế Võ."

Trên cơ sở Quyết định trung cầu giám định bổ sung số 1113 ngày 10/7/2024 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ về giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể và hung khí gây thương tích của anh Trần Văn Q. Tại Bản kết luận giám định bổ sung số 78/KLTTCT-TTPY ngày 16/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“ - Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ký ngày 28/8/2019 quy định phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Trần Văn Q, SN: 1988, Nơi thường trú: Khu phố Trại Đường - Nhân Hoà - Quế Võ - Bắc Ninh tại thời điểm giám định bổ sung là: Không đủ căn cứ khoa học tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

- Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sau giám định bổ sung là: 04% (Bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Với con dao gửi giám định có thể gây ra vết thương cho ông Trần Văn Q, SN: 1988, Nơi thường trú: Khu phố Trại Đường - Nhân Hoà - Quế Võ - Bắc Ninh.”

**** Thương tích của anh Trương Ngọc S***

- Tại Giấy chứng nhận thương tích số 05/2024/CN ngày 04/6/2024 của Trung tâm y tế thị xã Quế Võ xác định thương tích ban đầu của anh Trương Ngọc S như sau:

“Bệnh nhân tỉnh. Vùng đỉnh có vết thương rách da kích thước 4 cm, vùng vai phải có vết thương kích thước 4 cm”.

Trên cơ sở Quyết định trung cầu giám định số 849 ngày 05/6/2024 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ về giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể và hung khí gây thương tích của anh Trương Ngọc S. Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 67/KLTTCT-TTPY ngày 05/6/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“1. Các kết luận chính:

- Thương tích vùng đỉnh thái dương phải, cách đỉnh vành tai phải 3,5 cm, kích thước 4,5 x 0,7 cm, vết thương giờ thứ 27 đã khâu còn rỉ máu đỏ tươi. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Nguyên tắc 3; Mục I.2. = 2%.

- thương tích vùng vai phải, cách đầu ngoài xương đòn phải 2 cm, kích thước 3,9 cm x 0,1 cm, còn 04 vết chỉ khâu, bờ mép gọn; thương tích nối với vết xước da cách nếp nằm vai cánh tay phải 2 cm, kích thước 7 cm x 0,1 cm. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Nguyên tắc 3; Mục I.2. = 2%.

- Hiện thương tích đã được phẫu thuật khâu nối (giờ thứ 27). Chưa đánh giá di chứng tổn thương. Chưa đủ căn cứ khoa học để tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ký ngày 28/8/2019 quy định phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Trương Ngọc S, SN: 1988, Nơi thường trú: Khu phố Trại Đường - Nhân Hoà - Quế Võ - Bắc Ninh tại thời điểm giám định là 04% (Bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Cơ chế là do tác động ngoại lực trực tiếp bởi vật sắc.

- 01(một) con dao bằng kim loại có chiều dài tổng thể 36,5cm, lưỡi sắc gửi giám định có thể gây ra vết thương cho ông Trương Ngọc S, SN: 1988, Nơi thường trú: Khu phố Trại Đường - Nhân Hoà - Quế Võ - Bắc Ninh như trong Giấy chứng nhận thương tích số 05/2024/CN ngày 04/6/2024 của Trung tâm y tế thị xã Quế Võ.”

Trên cơ sở Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 1112 ngày 10/7/2024 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ về giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể và hung khí gây thương tích của anh Trần Văn Q. Tại Bản kết luận giám định bổ sung số 79/KLTTCT-TTPY ngày 16/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ký ngày 28/8/2019 quy định phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Trương Ngọc S, SN: 1988, Nơi thường trú: Khu phố Trại Đường - Nhân Hoà - Quế Võ - Bắc Ninh tại thời điểm giám định bổ sung là: Không đủ căn cứ khoa học tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

- Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sau giám định bổ sung là: 04% (Bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Với con dao gửi giám định có thể gây ra vết thương cho ông Trương Ngọc S, SN: 1988, Nơi thường trú: Khu phố Trại Đường - Nhân Hoà - Quế Võ - Bắc Ninh.

- Việc ông Dương Công H, SN: 1988, nơi thường trú: Khu phố Bát Phí - Nhân Hoà - Quế Võ - Bắc Ninh sử dụng con dao gửi giám định chém 01(một) nhát từ phía sau theo hướng từ trên xuống dưới có thể cùng gây ra vết thương rách da KT(02x04)cm tại vùng thái dương đỉnh phải và vết thương rách da KT(04x05)cm

tại vùng vai phải của ông Trương Ngọc S, SN: 1988, Nơi thường trú: Khu phố Trại Đường - Nhân Hoà - Quế Võ - Bắc Ninh.”

**** Các kết luận giám định khác:***

Trên cơ sở trưng cầu giám định chất ma túy số 1010 ngày 15/6/2024 của cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ. Tại Bản kết luận giám định số 4764/KL-KTHS ngày 12/7/2024 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *“Các mẫu ghi chất màu nâu đỏ thu giữ tại vị trí số 1 và vị trí số 2 tại hiện trường vụ việc (ký hiệu M1), thu giữ tại vị trí số 4 tại hiện trường vụ việc (ký hiệu M2), thu giữ tại vị trí số 5 tại hiện trường vụ việc (ký hiệu M3) và dấu vết màu nâu đỏ bám dính trên mảnh chiếu (ký hiệu M4) gửi giám định đều là máu người và đều là máu của ông Trần Văn Q, SN: 1988, Nơi thường trú: Khu phố Trại Đường - Nhân Hoà - Quế Võ - Bắc Ninh. Không phát hiện thấy máu của ông Trương Ngọc S, SN: 1988, Nơi thường trú: Khu phố Trại Đường - Nhân Hoà - Quế Võ - Bắc Ninh trên các mẫu gửi giám định; Lưu kiểu gen (theo bộ kit Verifilerplus) của ông Trương Ngọc S và ông Trần Văn Q tại Viện Khoa học hình sự Bộ Công an.”*

Trên cơ sở trưng cầu giám định chất ma túy số 851 ngày 05/6/2024 của cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ. Tại Bản kết luận giám định số 1398^A/KL-KTHS ngày 07/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *“Mẫu nước tiểu ghi thu của Dương Công H, SN: 1988, Nơi thường trú: Khu phố Bát Phí - Nhân Hoà - Quế Võ - Bắc Ninh tìm thấy chất ma túy Methamphetamine”.*

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số: 125/CT-VKSQV ngày 21/8/2024 của VKSND thị xã Quế Võ đã truy tố Dương Công H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo H khai nhận do quá trình ăn uống tại nhà ông Ng, cho rằng anh S (là người đang ngồi uống bia cùng anh Q tại nhà ông Ng) liên tục “nhìn đều” mình nên đã bực tức, trước đó cũng không hề có mâu thuẫn, xích mích gì với nhau. Do bản thân H say rượu nên đã đi vào bếp nhà ông Ng để lấy dao và chém anh Q và anh S. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng tới sức khỏe của anh Q, anh S nên bị cáo đã tác động tới gia đình nộp tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quế Võ để tự nguyện bồi thường cho anh S và anh Q mỗi người 5.000.000 đồng. Bị cáo thừa nhận Cáo trạng đã truy tố đối với hành vi của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa bị hại là anh Trần Văn Q yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ chi phí khám chữa bệnh, chi phí thuốc men, chi phí đi lại, ngày công lao

động, tổn thất về sức khỏe, tinh thần là 15.000.000 đồng. Bị cáo H nhất trí với yêu cầu của anh Q và đồng ý bồi thường cho anh S theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan là anh Dương Công H là anh trai của bị cáo trình bày: Sau khi H gây thương tích cho anh Q, anh S, gia đình đã đến thăm hỏi và bồi thường cho phía bị hại nhưng chưa đạt được kết quả cụ thể. Sau đó H đã tác động tới gia đình để tự nguyện nộp bồi thường cho anh Q và anh S, anh H là người đã trực tiếp đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã Quế Võ để nộp 10.000.000 đồng để bồi thường cho anh Q, anh S mỗi người 5.000.000 đồng. Nay anh không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị HĐXX tuyên bố Dương Công H phạm tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị:

- Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS: Xử phạt Dương Công H từ 16 tháng đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

+ **Về trách nhiệm dân sự:** Công nhận việc thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và anh Q. Bị cáo phải bồi thường cho anh Q tổng số tiền là 15.000.000 đồng. Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho anh Q số tiền là 5.000.000 đồng, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Q số tiền còn lại là 10.000.000 đồng.

Đối với thương tích của anh S, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho anh S tổng số tiền từ 14.666.500 đồng đến 19.346.500 đồng, bao gồm:

- Chi phí xét nghiệm: 339.000 đồng.
- Chi phí chụp CLVT: 532.000 đồng.
- Chi phí chụp X-quang: 168.300 đồng.
- Chi phí điều trị 05 ngày (từ 03/6/2024- 07/6/2024): 107.200 đồng.
- Chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 4.000.000 đồng.
- Thu nhập thực tế bị mất trong 05 ngày x 500.000 đồng/ngày= 2.500.000 đồng.
- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần từ 03 đến 05 tháng lương cơ sở x 2.340.000 đồng = 7.020.000 đồng đến 11.700.000 đồng.

Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho anh S số tiền là 5.000.000 đồng.

+ **Về xử lý vật chứng:** Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 con dao dài 36,5cm, cán dao bằng gỗ màu vàng dài 13,5cm, lưỡi dao bằng kim loại rộng 09cm;

- 01 con dao dài 35cm, cán dao bằng gỗ màu vàng dài 13,5cm, lưỡi dao bằng kim loại rộng 07 cm, đã qua sử dụng;

- 01 chiếc chiếu cói màu đỏ trắng kích thước (1,93x1,5)m.

- Mẫu vật còn lại sau giám định ADN được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Viện kỹ thuật hình sự Bộ Công an

+ **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định.

Bị cáo H nhất trí, không tranh luận gì với đại diện VKSND thị xã Quế Võ chỉ đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí, không có ý kiến tranh luận với ý kiến của đại diện VKSND thị xã Quế Võ, đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Quế Võ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Dương Công H tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của bị hại, của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xác định được:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 03/6/2024, Dương Công H khi đang ngồi ăn và uống bia cùng anh Dương Công Bằng, anh Nguyễn Tá Quýnh, anh Trương Ngọc S, anh Trần Văn Q và anh Nguyễn Văn Ng tại nhà anh Ngôn thuộc khu B, phường N, thị xã Quế Võ, do đã sử dụng rượu, bia và cho rằng anh S "nhìn đều" mình trong lúc ăn, uống nên H đã lấy từ bếp nhà anh Ngôn 01 con dao dài 36,5cm, cán dao bằng gỗ dài 13,5cm, lưỡi dao bằng kim loại rộng 09cm chém 01 nhát theo phương ngang, hướng từ trái qua phải trúng vào vùng lưng anh Q

gây thương tích cho anh Q với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04%. Sau đó, H tiếp tục đi đến vị trí sau lưng anh S vung dao chém với 01 nhát theo hướng từ trên xuống trúng sượt qua vùng sườn đầu bên phải trúng vào phần bả vai bên phải của Sơn gây thương tích cho anh S với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04%.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của Dương Công H đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của VKSND thị xã Quế Võ đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự của địa phương. Chỉ vì cho rằng người khác nhìn đều mình, không có mâu thuẫn từ trước đã dùng dao chém vào lưng và bả vai của anh Q và anh S, H thực hiện hành vi có tính chất côn đồ. Mặt khác bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2012 đã bị Tòa án xét xử về tội “Cưỡng đoạt tài sản” và tội “Bắt giữ người trái pháp luật”. Điều đó thể hiện H là đối tượng rất coi thường pháp luật. Do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một khoảng thời gian mới có đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của bị cáo để quyết định mức hình phạt cho phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2012 đã bị Tòa án xét xử về tội “Cưỡng đoạt tài sản” và tội “Bắt giữ người trái pháp luật”.

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện tác động tới gia đình nộp tiền bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại và được bị hại đồng ý và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo có ông nội là ông Dương Công Thủy được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo và anh Q đã thỏa thuận việc bị cáo phải bồi thường cho anh Q toàn bộ chi phí khám chữa bệnh, chi phí thuốc men, chi phí đi lại, ngày công lao động, tổn thất về sức khỏe, tinh thần là 15.000.000 đồng nên cần ghi nhận sự thỏa thuận này. Bị cáo đã tự nguyện nộp

tiền bồi thường cho anh Q số tiền là 5.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã, do vậy cần buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho anh Q số tiền còn lại là 10.000.000 đồng.

Sau khi bị H đánh anh S phải điều trị nội trú tại Trung tâm y tế thị xã Quế Võ, phải đi viện chụp X-Quang, siêu âm và các chi phí khác anh S đã cung cấp được để chứng minh, nên cần buộc H phải bồi thường cho anh S các khoản sau:

- Chi phí xét nghiệm: 339.000 đồng.
- Chi phí chụp CLVT: 532.000 đồng.
- Chi phí chụp X-quang: 168.300 đồng.
- Chi phí điều trị 05 ngày (từ 03/6/2024- 07/6/2024): 107.200 đồng.
- Chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 4.000.000 đồng.
- Thu nhập thực tế bị mất trong 05 ngày x 500.000 đồng/ngày= 2.500.000 đồng.
- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần tương đương 03 tháng lương cơ sở x 2.340.000 đồng = 7.020.000 đồng.

Tổng cộng bị cáo phải bồi thường cho anh S tổng số tiền là 14.666.500 đồng. Bị cáo đã tự nguyện nộp tiền bồi thường cho anh S số tiền là 5.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã, do vậy cần buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho anh S số tiền còn lại là 9.666.500 đồng.

Đối với số tiền 10.000.000 đồng bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã để bồi thường cho anh Q và anh S mỗi người 5.000.000 đồng cần hoàn trả cho anh Q và anh S.

[6] Liên quan trong vụ án:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Dương Công H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ ra Quyết định xử lý hành chính đối với H là phù hợp.

- Đối với hành vi cầm dao đuổi chém anh S ở khu vực đường khu B, phường N, thị xã Quế Võ của Dương Công H. Quá trình điều tra xác định hành vi diễn ra trong thời gian ngắn và được mọi người can ngăn và vào thời điểm có người qua lại nên không gây ảnh hưởng đến người dân khu xung quanh và an ninh trật tự nên không đủ yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng" cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ không xử lý H về hành vi này là phù hợp.

- Đối với các anh Dương Công Bằng, Nguyễn Tá Quỳnh và Nguyễn Văn Ng không tham gia vào việc gây thương tích cho anh S và anh Q nên cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ không xử lý là phù hợp.

[7] Về vật chứng gồm có: Đối với 01 con dao dài 36,5cm, cán dao bằng gỗ màu vàng dài 13,5cm, lưỡi dao bằng kim loại rộng 09cm; 01 con dao dài 35cm, cán dao bằng gỗ màu vàng dài 13,5cm, lưỡi dao bằng kim loại rộng 07 cm, đã qua sử dụng; 01 chiếc chiếu cói màu đỏ trắng kích thước (1,93x1,5)m là vật chứng của vụ án ít giá trị sử dụng và do người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Mẫu vật còn lại sau giám định ADN được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Viện kỹ thuật hình sự Bộ Công an cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Công H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử phạt Dương Công H 17 (mười bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/6/2024.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để bảo đảm việc thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự:

- Buộc bị cáo Dương Công H phải bồi thường cho anh Trần Văn Q số tiền: 15.000.000 đồng (*mười lăm triệu đồng*). Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho anh Q số tiền 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) theo Biên lai thu tiền số 0001066 ngày 20/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Quế Võ. Bị cáo H còn phải tiếp tục bồi thường cho anh Q số tiền là: 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*).

- Buộc bị cáo Dương Công H phải bồi thường cho anh Trương Ngọc S số tiền: 14.666.500 (*mười bốn triệu sáu trăm sáu mươi sáu ngàn năm trăm đồng*). Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho anh S số tiền 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) theo Biên lai thu tiền số 0001066 ngày 20/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự

thị xã Quế Võ. Bị cáo H còn phải tiếp tục bồi thường cho anh S số tiền là: 9.666.500 đồng (*Chín triệu sáu trăm sáu mươi sáu ngàn năm trăm đồng*).

Hoàn trả cho anh Trần Văn Q, anh Trương Ngọc S mỗi người 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) theo Biên lai thu tiền số 0001066 ngày 20/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Quế Võ.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 36,5cm, cán dao bằng gỗ màu vàng dài 13,5cm, lưỡi dao bằng kim loại rộng 09cm; 01 con dao dài 35cm, cán dao bằng gỗ màu vàng dài 13,5cm, lưỡi dao bằng kim loại rộng 07 cm, đã qua sử dụng; 01 chiếc chiếu cói màu đỏ trắng kích thước (1,93x1,5)m, mẫu vật còn lại sau giám định ADN được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Viện kỹ thuật hình sự Bộ Công an.

Các vật chứng trên theo Biên bản bàn giao vật chứng số 142 ngày 21/8/2024 giữa Công an thị xã Quế Võ và Chi cục THADS thị xã Quế Võ.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 983.325 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND TX Quế Võ;
- Công an TX Quế Võ;
- Chi cục THADS TX Quế Võ;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VT;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Xuân Nhân